.TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 27-3-2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tiến,

Ông Nguyễn Hữu Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Minh Hường – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Nguyện – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Cao Văn P, sinh ngày 07/07/1976, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn M và bà Nguyễn Thị P (đều đã chết); có vợ là Lương Thị L, sinh năm 1987 và có 03 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/12/2024 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông T: Chị Nguyễn Thị Hương Sen, sinh năm 19xx, nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện T, thành phố Hải Pòng.

- *Người làm chứng:* Anh Cao Văn H, sinh năm 20xx, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 11/08/2024, Cao Văn H, sinh ngày 29/06/2009 (là con đẻ của Cao Văn P), hỏi mượn chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 15AH-073.91 (dung tích xi lanh 109,2 cm^3) của Cao Văn P để đi chơi. Mặc dù nhận thức rõ H đang là học sinh, chưa đủ tuổi, chưa có giấy phép lái xe, không đủ điều kiện điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng do chiều con nên P vẫn giao xe cho H và dặn khi điều khiển xe tham gia giao thông phải đội mũ bảo hiểm, đi an toàn. Sau khi mượn được xe, H điều khiển xe mô tô đi đến nhà bạn là anh Đinh Văn D, sinh năm 2008, trú tại thôn Đông Quy, xã Tân Minh, huyện Tiên Lãng chơi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô chở anh D trên đường 212 theo hướng từ xã Tiên Thắng đi xã Tân Minh, khi đến đoạn qua cầu Lộ Đông, xã Tiên Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải P. H phát hiện ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 ở thôn Phương Đôi, xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải P đang điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 15H1-176.71 (chở vợ ngồi sau là bà Nguyễn Thị H1) đi phía trước cùng chiều, cách đầu xe của H khoảng 10m và đang điều khiển xe rẽ sang bên trái để đi xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng. Cao Văn H điều khiển xe mô tô đánh lái sang trái để đi sang làn đường dành cho phương tiện di chuyển ngược chiều nhằm tránh va chạm. Tuy nhiên, do H không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên giá để chân phía trước bên phải xe mô tô của H đã đâm va vào lốc máy bên phải xe mô tô do ông T điều khiển làm ông T, bà H1, H và anh D ngã xuống đường. Ông T bị thương và được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện Việt Tiệp rồi chuyển lên bệnh viện Việt Đức còn H, D và bà H1 không bị thương tích. Cao Văn H đã vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ được cụ thể hóa tại khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019 của Bộ giao thông vận tải (nay là điểm b khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông).

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 787/2024/KLTgTHS-TTPYHP ngày 05/11/2024 của Trung tâm pháp y Hải P, kết luận: *"Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T qua hồ sơ là: 99% (Chín mươi chín phần trăm), trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương não gây di chứng sống kiểu thực vật gây nên là: 99% (Chín mươi chín phần trăm)"*.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định nơi xảy ra tai nạn là khu vực cầu Lộ Đông thuộc trục đường 212. Lòng đường rộng 10,1m, ở giữa tim đường có vạch sơn vàng nét đứt phân chia hai chiều xe chạy riêng biệt, bằng nhau. Tại lề đường bên phải theo chiều đi của hai phương tiện, phía trước cầu Lộ Đông theo hướng xã Tiên Thắng đi xã Tân Minh có biển báo hiệu nguy hiểm "giao nhau với đường không ưu tiên".

Tại biên bản khám xe mô tô biển kiểm soát 15H1-176.71: Xe mô tô biển kiểm soát 15H1-176.71 nằm toàn bộ ở phần đường bên trái theo hướng xã Bắc Hưng đi xã Tân Minh, có tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn lần lượt là 03m và 04m, có tâm trục bánh sau cách biển báo nguy hiểm "giao nhau với đường không ưu tiên" (Biển 207a) là 90m.

Tại biên bản khám xe mô tô biển kiểm soát 15AH-073.91: Xe mô tô biển kiểm soát 15AH-073.91 nằm ở mép đường bên trái theo chiều đi của xe. Có tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn lần lượt là 0,8m và 0,4m

Kết luận giám định số 2960/KL-KTHS ngày 27/9/2024 của P Kỹ thuật hình sự và PH trả lời xác minh phương tiện của Công an huyện Tiên Lãng kết luận: *"Xe mô tô mang biển kiểm soát 15H1-176.71 chủ xe là ông Nguyễn Văn T ở thôn Phương Đôi, xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng. Có số khung, số máy là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hay sửa chữa các ký tự. Xe mô tô mang biển kiểm soát 15AH-073.91 có chủ xe là Cao Văn P ở thôn Phương Đôi, xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng và có số khung, số máy là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hay sửa chữa các ký tự"*.

Quá trình điều tra và tại phiên toà: Cao Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. P khai, mặc dù biết H không đủ điều kiện điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng do chiều con nên P vẫn giao xe cho H điều khiển dẫn tới đâm va với xe mô tô do ông T điều khiển dẫn tới ông T bị thương, tỉ lệ tổn thương cơ thể tới 99%.

Người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Nguyễn Thị Hương Sen) khai: khoảng hơn 16 giờ ngày 11/8/2024, ông Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 15H1-176.71 chở phía sau là bà Nguyễn Thị H1 theo hướng xã Tiên Thắng đi xã Toàn Thắng, khi đi qua cầu Lộ Đông thì bị xe mô tô mang biển kiểm soát 15AH-073.91 do Cao Văn H, sinh ngày 29/6/2009 điều khiển đam va vào dẫn tới tai nạn, ông T bị thương, tổn hại sức khoẻ đến 99%. Đến nay ông T và gia đình đã thoả thuận về bồi thường dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông T tổng số tiền là 270.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 130.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường cho ông T 140.000.000 đồng, chị Sen đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận này. Quá trình điều tra chị Sen đã nhận được xe mô tô mang biển kiểm soát 15H1-176.71 và không yêu cầu bị cáo hay ai khác phải bồi thường thêm. Chị Sen đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 21/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải P truy tố Cao Văn P phạm tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Cao Văn P phạm tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Cao Văn P từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày tính từ ngày P PC10 Công an thành phố Hải P nhận được quyết định thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 264 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung đối với Cao Văn P từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về

bồi thường dân sự: Bị cáo tiếp tục bồi thường cho ông T 140.000.000 đồng. Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng đã trả lại cho Cao Văn P 01 xe mô tô biển kiểm soát 15AH-073.91 kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 15 002990 do Công an xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải P cấp ngày 10/5/2024 cho xe mô tô biển kiểm soát 15AH-073.91; trả lại ông Nguyễn Văn T 01 xe mô tô biển kiểm soát 15H1-176.71 đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không để nghị xem xét, giải quyết. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ, tài liệu do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp có trong hồ sơ vụ án đều đảm bảo hợp pháp; được thu thập, cung cấp đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về tội danh và hình phạt:

[4.1] Lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện; phù hợp với các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 11/8/2024, Cao Văn P biết rõ cháu Cao Văn H là học sinh (tại thời điểm giao xe H 15 tuổi, 01 tháng 13 ngày), không đủ tuổi điều khiển xe gắn máy với dung tích xilanh 109,2cm^3 theo quy định nhưng P vẫn giao xe cho H sử dụng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô chở anh D trên đường 212 theo hướng từ xã Tiên Thắng đi xã Tân Minh. Khi đi tới đoạn qua Cầu Lộ Đông, xã Tiên Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải P, H đã gây tai nạn cho ông Nguyễn Văn T khi ông T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15H1-176.71 chở bà Nguyễn Thị H1 (vợ ông T) ngồi sau. Hậu quả làm ông T bị thương tích, tổn hại 99% sức khoẻ; bản thân H, anh D và bà H1 không bị thương tích. Do đó hành vi của P đủ yếu tố cấu thành tội Giao cho người không đỉ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả do hành vi của mình gây ra nhưng lại tự tin cho rằng hậu quả đó không xảy ra dẫn tới việc Cao Văn H đã gây tai nạn giao thông cho ông Nguyễn Văn T, làm ông T bị tổn thương cơ thể đến 99%. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình tại điểm b khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt; phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; chấp hành pháp luật tốt; phạm tội do lỗi vô ý. Do đó, không cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly xã hội mà cho bị cáo cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, để đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và P ngừa chung, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo bằng mức hình phạt cao nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Miễn khấu trừ thu nhập cho P, do bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định.

[8] Về huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

[9] Về bồi thường dân sự: Trước khi xét xử vụ án bị cáo và người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Sen), đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường dân sự: Bị cáo bồi thường cho ông T tổng số tiền là 270.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 130.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 140.000.000 đồng, bị cáo người đại diện theo uỷ quyền của ông T đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận này. Xét thấy, việc thoả thuận giữa bị cáo và người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thoả thuận trước khi đưa vụ án ra xét xử và hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận sự thoả thuận này.

[10] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng đã trả lại cho Cao Văn P 01 xe mô tô biển kiểm soát 15AH-073.91 kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 15 002990 do Công an xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải P cấp ngày 10/5/2024 cho xe mô tô biển kiểm soát 15AH-073.91; trả lại ông Nguyễn Văn T 01 xe mô tô biển kiểm soát 15H1-176.71 đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Cao Văn P phải chịu 200.000.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Văn P phạm tội Giao cho người không đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ, xử phạt:

1.1 Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt Cao Văn P 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày P PC10 Công an thành phố Hải P nhận được quyết định thi hành án.

Giao Cao Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải P giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho P PC10 Công an thành phố Hải P để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án cải tạo theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 36 Luật Xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam: Tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Cao Văn P trong thời gian cải tạo.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Cao Văn P.

1.2 Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, phạt Cao Văn P 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự thoả thuận giữa các đương sự: Cao Văn P có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 140.000.000 (Một trăm bốn mươi triệu) đồng.

3. Về vật chứng: Không xem xét, giải quyết do đã giải quyết xong.

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Cao Văn P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải P;
- VKSND thành phố Hải P;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- PV 06 - Công an thành phố Hải P;
- PC 10 - Công an thành phố Hải P;
- Trại tạm giam, Công an thành phố Hải P;
- Sở Tư pháp thành phố Hải P;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng;
- Công an xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng;
- Người có quyền lợi, nghĩa liên quan;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Huyền Trang